

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST.
Ngày 20-10-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng;

2/ Ông Bùi Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lâm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2021/TLST-HS, ngày 26 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2021/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Ngọc Q**, sinh năm 1971, tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Tổ 7, ấp TL, xã TT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm thuê; cha: Nguyễn Văn N; mẹ: Nguyễn Thị Tuyết L; chồng: Nguyễn Thanh L; có 03 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 2003; tiền án: Ngày 26/8/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm về tội Đánh bạc, tuyên án 07 tháng tù và phạt bổ sung 10.000.000đ theo Bản án số 207/HSPT ngày 26/8/2019, đến ngày 25/4/2020 chấp hành án xong hình phạt tù, chưa nộp tiền phạt bổ sung; tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1984, địa chỉ: Tổ 4, ấp TL, xã TT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp (Vắng mặt).

2/ Nguyễn Trọng H, sinh năm 1977, địa chỉ: Tổ 2, khóm MT, thị trấn MT, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp (Có mặt).

3/ Phạm Bé T, sinh năm 1987, địa chỉ: Tổ 10, ấp TC, xã TT, thành phố Cao

Lãnh, Đồng Tháp (Vắng mặt);

4/ Phạm Thị Hồng Nh, sinh năm 1986, địa chỉ: Tổ 4, ấp TL, xã TT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp (Vắng mặt).

5/ Phạm Văn Tr, sinh năm 1992, địa chỉ: Tổ 6, ấp TM, xã TT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp (Vắng mặt).

- Người làm chứng: Nguyễn Thị Thu Ng, sinh năm 1978, địa chỉ: Tổ 7, ấp TT, xã TT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ngọc Q là người có một tiền án về tội đánh bạc, đã chấp hành hình phạt xong, nhưng chưa được xóa án tích. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/3/2021, Nguyễn Thanh Th rủ Nguyễn Thị Ngọc Q đến vườn xoài tại tổ 14, ấp Tịnh Châu, xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh để tham gia đánh bạc, Q đồng ý và mang theo 500.000 đồng. Q tham gia đánh bạc hình thức bài cào 03 lá ăn thua bằng tiền cùng với Nguyễn Thanh Th, Dương Trần Gia Th, Nguyễn Trọng H, Phạm Bé T và Phạm Thị Hồng N chung tụ với Phạm Văn Tr, đặt cược mỗi ván 50.000 đồng/tụ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi cả nhóm đang tiếp tục đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã Tịnh Thới kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ trên chiếu bạc: 01 tấm nilon màu xanh trắng; 03 bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng; 05 bộ bài tây 52 lá, chưa qua sử dụng; tiền tang vật thu trên chiếu bạc 2.152.000 đồng; thu giữ trên người T 200.000 đồng; trên người N 500.000 đồng; trên người Th 550.000 đồng và trên người H 200.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.602.000 đồng.

Tại cáo trạng số 85/CT-VKSTPCL, ngày 25/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Về vật chứng đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo bị truy tố:

Nguyễn Thị Ngọc Q là người có tiền án về hành vi đánh bạc trái phép, chưa được xóa án tích. Ngày 24/3/2021, tại vườn xoài thuộc tổ 14, ấp Tịnh Châu, xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, Q dùng số tiền 500.000 đồng đánh bạc bằng hình thức bài cào 03 lá thắng thua bằng tiền với Nguyễn Thanh Th,

Dương Trần Gia Th, Nguyễn Trọng H, Phạm Bé T và Phạm Thị Hồng N chung tų với Phạm Văn Tr thì bị phát hiện bắt quả tang lúc 19 giờ 00 phút cùng ngày, tổng số tiền dùng để đánh bạc lúc bị bắt là 3.602.000 đồng. Trong đó tiền trên cH bạc 2.152.000 đồng, thu giữ trên người chị T 200.000 đồng, trên người chị N 500.000 đồng, trên người chị Th 550.000 đồng và trên người H 200.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 3.602.000 đồng.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tở, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tở tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tở tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

[3] Bị cáo Q là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, bị cáo Q có 01 tiền án về tở “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, lại tiếp tục tham gia đánh bạc bị bắt quả tang, với số tiền dùng đánh bạc tổng cộng là 3.602.000 đồng. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quản lý trật tự công cộng.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tở của bị cáo đã phạm vào tở “Đánh bạc”, tở phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Q là nguy hiểm cho xã hội vì đã cố ý xâm phạm đến trật tự công cộng, bị cáo là người một tiền án về tở đánh bạc, đã được nhà nước cải tạo, giáo dục, không biết ăn năn, cải sửa, nay lại tiếp tục phạm tở. Do đó, cần phải có mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tở mà bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tở, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tở tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 3.602.000đ sử dụng đánh bạc;

Tịch thu tiêu hủy: 08 bộ bài tây 52 lá (03 bộ đã qua sử dụng) dùng để đánh bạc, không có giá trị; một tấm nilon màu xanh trắng (đã qua sử dụng).

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đối với Nguyễn Thanh Th, Dương Trần Gia Th, Nguyễn Trọng H, Phạm Bé T, Phạm Thị Hồng N và Phạm Văn Tr tham gia đánh bạc nhưng chưa có tiền án, tiền sự về tở đánh bạc và tở chức đánh bạc, số tiền đánh bạc trong vụ án chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan điều tra có Công văn số 883 ngày 04/8/2021 chuyển hồ sơ, tang vật có liên quan về Công an xã Tịnh

Thói xử lý theo quy định là phù hợp với pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

- Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 3.602.000đ sử dụng đánh bạc;

Tịch thu tiêu hủy: 08 bộ bài tây 52 lá (03 bộ đã qua sử dụng) dùng để đánh bạc, không có giá trị; một tấm nilon màu xanh trắng (đã qua sử dụng).

Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh tạm quản lý.

- Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiếu